

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:12/2023/DS-ST

Ngày: 22-9-2023

*V/v " tranh chấp hợp đồng tín
dụng và xử lý tài sản thế chấp "*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH- TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trường Ca và ông Nguyễn Thanh Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quốc Cường- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 31/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2023 về việc "*tranh chấp hợp đồng vay tín dụng và xử lý tài sản thế chấp*".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 8 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 11/2023/QĐST-DS ngày 14 tháng 9 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV

Đều ở địa chỉ: Tầng 1,2,3,4,5,6 Toà nhà ThaiHoldings Tower số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tráng Tiên, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Nam T- Tổng giám đốc

Người được uỷ quyền: Ông Trần Danh T – Giám đốc Ngân hàng Bưu điện LV – Chi nhánh Hải Dương

Người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Minh Thịnh – Chuyên viên khách hàng Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV chi nhánh thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976 và chị Dương Thị Y, sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương
(*Ông T có mặt, anh, chị Y đều vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV (gọi tắt là Ngân hàng LV) trình bày:

Ngày 08-7-2019 anh Nguyễn Văn Đ và chị Dương Thị Y có kí hợp đồng tín dụng với Ngân hàng mục đích để mua máy xúc số tiền 1.000.000.000 (một tỷ) đồng. Thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên Ngân hàng LV đã giải ngân cho anh Đ, chị Y theo Khế ước nhận nợ số 56A2019046 ngày 08-7-2019. Thời hạn vay là 5 năm, lãi suất tại thời điểm cho vay 3 tháng đầu là 10.7%/ năm; lãi suất được điều chỉnh 3 tháng 1 lần, lãi quá hạn là 150%, lãi suất nợ chậm trả lãi là 10%/năm. Hình thức thanh toán trả gốc và lãi hàng tháng.

Để đảm bảo khoản nợ trên anh Đ, chị Y đã thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất diện tích 117m² thửa số 416 tờ bản đồ số 11 cùng tài sản trên đất địa chỉ tại khu dân cư Trung Tâm, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương theo Hợp đồng thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất ngày 08-7-2019 được công chứng tại phòng công chứng Thanh Nhân.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tính đến nay anh Đ, chị Y đã trả được 592.309.068 đồng tiền gốc và tiền lãi. Anh Đ và chị Y thực hiện trả gốc và lãi đúng hạn được 12 kỳ; đến kỳ trả nợ thứ 13 vào ngày 15-8-2020 anh chị không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng hạn. Do vậy khoản nợ của anh chị đã chuyển sang quá hạn.

Tính đến ngày 28-8-2023 anh Đ, chị Y còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 407.690.999 đồng và tiền lãi trong hạn là 51.042.141 đồng; lãi quá hạn là 10.386.917 đồng; lãi phạt là 1.748.323 đồng.

Nay Ngân hàng yêu cầu anh Đ, chị Y phải trả số tiền trên và tiếp tục chịu lãi suất trên dư nợ gốc theo thỏa thuận cho đến khi thanh toán xong.

Trường hợp anh Đ, chị Y vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích 117m² thửa số 416 tờ bản đồ số 11 cùng tài sản trên đất địa chỉ tại khu dân cư Trung Tâm, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để đảm bảo thu hồi nợ. Trong trường hợp xử lý các tài sản bảo đảm không đủ nghĩa vụ trả nợ thì anh Đ, chị Y còn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng đến khi thanh toán xong.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Đ và chị Dương Thị Y trình bày: Anh chị biết hiện nay Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV đang khởi kiện tại Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh. Ngày 08-7-2019 vợ chồng anh chị có kí Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV. Anh chị có vay của Ngân hàng số tiền là 1.000.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận lãi suất cho vay 3 tháng đầu là 10,7%/ tháng; các tháng tiếp theo lãi suất cho vay được xác định theo quy định của ngân hàng.

Lãi suất quá hạn là 150%/ năm.

Thời hạn vay là 60 tháng, phương thức thanh toán trả gốc và lãi theo tháng.

Để đảm bảo cho khoản vay trên anh chị đã thế chấp tài sản là quyền dụng đất diện tích 117m² thửa số 411 tờ bản đồ số 11 địa chỉ tại khu dân cư Trung Tâm, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh chị đã trả tiền gốc và lãi cụ thể đến khi nào thì anh chị không nhớ. Nay Ngân hàng yêu cầu anh chị phải trả tiền gốc là 407.690.972 đồng tiền gốc là đúng. Tiền lãi Ngân hàng tính toán anh chị không nhớ dừng trả lãi khi nào. Quan điểm của anh chị đồng ý trả gốc và lãi nhưng xin được trả dần như sau:

-Ngày 30-10-2023 trả 200.000.000 đồng

-Sau đó tiếp tục trả mỗi tháng 15.000.000 đồng tiền gốc.

Nếu Ngân hàng không đồng ý phương án trên thì đề nghị Toà án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Nếu trường hợp anh chị vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì đồng ý cho Ngân hàng phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất 117m² thửa số 416 tờ bản đồ số 11 tại khu dân cư Trung Tâm, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương cùng tài sản trên đất để đảm bảo thu hồi nợ.

Trường hợp xử lý tài sản thế chấp không đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì anh chị đồng ý tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng.

Tại phiên tòa Ngân hàng vẫn giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại quá trình giải quyết vụ án. Tính đến ngày 22-9-2023 anh Nguyễn Văn Đ và chị Dương Thị Y còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV số tiền gốc là 407.690.939 đồng; lãi trong hạn là 53.850.253 đồng; lãi quá hạn là 11.666.541 đồng, lãi phạt là 1.940.996 đồng. Ngân hàng yêu cầu anh Đ và chị Y phải tiếp tục chịu lãi theo thoả thuận trên số dư nợ gốc cho đến khi thanh toán xong khoản vay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành đúng quy định của Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết vụ án:

Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Luật thương mại, Điều 91, 95 của Luật tổ chức tín dụng; khoản 3 Điều 188 Luật đất đai; các điều 116, 117, 119, 280, 282, 317, 319, 320, 322, 318, 401, 463, 466, 468; 500; 501; 502 Bộ

luật dân sự; Luật thi hành án dân sự; Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV.

Buộc anh Nguyễn Văn Đ và chị Dương Thị Y phải trả tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 22-9-2023 cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV là 475.148.729 đồng. Trong đó số tiền gốc là đồng 407.690.939 đồng; tiền lãi trong hạn là 53.850.253 đồng; lãi chậm trả tiền gốc là 11.666.541 đồng, lãi chậm trả tiền lãi 1.940.996 đồng.

Kể từ ngày 23-9-2023 anh Đ, chị Y còn phải tiếp tục chịu lãi theo thỏa thuận của các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ hợp đồng

2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp anh Nguyễn Văn Đức, chị Dương Thị Y vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng diện tích 117m² thửa số 416 tờ bản đồ số 11 địa chỉ tại khu dân cư Trung Tâm, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương cùng tài sản trên đất. Trường hợp nếu tiền bán tài sản còn thừa thì phải trả lại cho anh Đ, chị Y. Nếu trường hợp tiền bán tài sản còn thiếu thì anh Đức, chị Y phải trả tiếp phần còn thiếu đó.

3. Về chi phí tố tụng: Anh Đ, chị Y phải trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV 3.000.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tài sản.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Đ, chị Dương Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV khởi kiện chị Dương Thị Y và anh Nguyễn Văn Đ có nơi cư trú tại khu dân cư Trung Tâm, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh theo quy định tại Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị anh Nguyễn Văn Đ, chị Dương Thị Y đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Y, anh Đức.

[2]. Xét yêu cầu của nguyên đơn Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về yêu cầu trả tiền nợ gốc 407.690.972 đồng: Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV và anh Nguyễn Văn Đ, chị Dương Thị Y cùng xác định hai bên có ký Hợp đồng tín dụng ngày 08-7-2019. Anh Đ, chị Y cùng xác định hiện nay còn nợ Ngân hàng LV số tiền gốc là 407.690.939 đồng. Chấp nhận yêu cầu

khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV buộc anh Nguyễn Văn Đ và chị Dương Thị Y phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 407.690.939 đồng.

Về lãi suất: Ngân hàng LV yêu cầu anh Đ, chị Y phải trả tiền lãi tạm tính đến ngày 22-9-2023 gồm: tiền lãi trong hạn là 53.430.126 đồng; lãi chậm trả tiền gốc là 11.666.541 đồng, lãi chậm trả tiền lãi 1.940.996 đồng. Nội dung về thỏa thuận lãi suất tại Hợp đồng tín dụng ngày 08-7-2019; Khế ước nhận nợ ngày 9-7-2019 thể hiện lãi vay là 10,7/ tháng; lãi điều chỉnh 3 tháng 1 lần; lãi quá hạn 150% lãi trong hạn tại thời điểm xử lý nợ quá hạn đối với toàn bộ dư nợ gốc quá hạn. Lãi suất cho vay được điều chỉnh lãi suất huy động tiết kiệm VNĐ kỳ hạn 13 tháng, trả lãi cuối kỳ của Ngân hàng Bưu điện LV khi có sự điều chỉnh lãi suất điều chỉnh không thấp hơn mức lãi suất cho vay tối thiểu thông thường của Ngân hàng bưu điện LV tại thời điểm điều chỉnh. Lãi chậm trả lãi không quá 10%/năm.

Nội dung thỏa thuận về lãi suất của các hợp đồng trên không trái với quy định tại Điều 91 Luật tổ chức tín dụng, Điều 468 của Bộ luật dân sự, điểm b khoản 4 Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30-12-2016 của Ngân hàng nhà nước quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh Nguyễn Văn Đức, chị Dương Thị Y đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo phương thức các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ. Anh chị phải chịu lãi quá hạn theo thỏa thuận. Tính đến ngày 22-9-2023: tiền lãi trong hạn là 53.430.126 đồng; lãi chậm trả tiền gốc là 11.666.541 đồng, lãi chậm trả tiền lãi 1.940.996 đồng.

Áp dụng án lệ số 08/2016/A-HĐTP-TANDTC thông qua ngày 17-10-2016 và được công bố theo quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-11-2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao quy định: *“Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay”*. Do vậy anh Nguyễn Văn Đ, chị Dương Thị Y còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số dư nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng

và Khế ước nhận nợ kể từ ngày 23-9-2023 cho đến khi thanh toán xong hợp đồng.

Như vậy tổng số tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 22-9-2023 anh Nguyễn Văn Đ, chị Dương Thị Y phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV là 475.148.729 đồng. Trong đó số tiền gốc là đồng 407.690.939 đồng; tiền lãi trong hạn là 53.850.253 đồng; lãi chậm trả tiền gốc là 11.666.541 đồng, lãi chậm trả tiền lãi 1.940.996 đồng.

Kể từ ngày 23-9-2023 anh Đ, chị Y còn phải tiếp tục chịu lãi trên dư nợ gốc theo thỏa thuận của các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ hợp đồng.

3. Về yêu cầu xử lý tài sản thế chấp quyền sử dụng đất diện tích 117m² tờ bản đồ số 416; thửa số 11 địa chỉ tại khu dân cư Trung Tâm, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương cùng tài sản trên đất.

Theo hợp đồng ngày 08-7-2019 số 046/2019/HĐTC giữa Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV với anh Nguyễn Văn Đức, chị Dương Thị Y. Hợp đồng được công chứng tại Văn phòng công chứng Thanh Nhàn.

Hợp đồng thế chấp đã được thực hiện đúng theo quy định tại các Điều Điều 317, 318, 318; 500; 501; 502 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 188 Luật đất đai nên có căn cứ chấp nhận trường hợp anh Nguyễn Văn Đ và chị Dương Thị Y vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng LV có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại các tài sản đã thế chấp là quyền sử dụng đất diện tích diện tích 117m² tờ bản đồ số 416; thửa số 11 địa chỉ tại khu dân cư Trung Tâm, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương cùng tài sản trên đất để đảm bảo thi hành án. Trường hợp nếu tiền bán tài sản còn thừa thì phải trả lại cho anh chị. Nếu trường hợp tiền bán còn thiếu thì anh chị phải trả tiếp phần còn thiếu đó theo quy định tại Điều 307 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[3]. Về chi phí tố tụng: Chi phí cho việc xem xét thẩm định tài sản là 3.000.000 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật. Yêu cầu của Ngân hàng LV được chấp nhận nên anh Đ chị Y phải chịu chi phí xem xét thẩm định tài sản theo quy định tại Điều 157 Bộ luật tố tụng dân sự. Ngân hàng LV đã tạm ứng đủ nên anh Đ, chị Y phải hoàn trả lại cho Ngân hàng 3.000.000 đồng chi phí xem xét thẩm định tài sản.

[3]. Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên anh Nguyễn Văn Đức, chị Dương Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ theo quy định tại vào khoản 3 Điều 4 Luật thương mại, Điều 91, 95 của Luật tổ chức tín dụng; khoản 3 Điều 188 Luật đất đai; các điều 116, 117, 119, 280, 282, 317, 319, 320, 322, 318, 401, 463, 466, 468; 500; 501; 502 Bộ luật dân sự; Luật thi hành án dân sự; Án lệ số 08/2016/AL-HĐTP-TANDTC thông qua ngày 17-10-2016 và được công bố theo quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17-10-2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao; Điều 35; Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV.

Buộc anh Nguyễn Văn Đ và chị Dương Thị Y phải trả tiền gốc và lãi tạm tính đến ngày 22-9-2023 cho Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV là 475.148.729 đồng (*trong đó: số tiền gốc là đồng 407.690.939 đồng; tiền lãi trong hạn là 53.850.253 đồng; lãi chậm trả tiền gốc là 11.666.541 đồng, lãi chậm trả tiền lãi 1.940.996 đồng*).

Kể từ ngày 23-9-2023 anh Đ, chị Y còn phải tiếp tục chịu lãi theo thỏa thuận của hợp đồng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

2. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp anh Nguyễn Văn Đức, chị Dương Thị Y vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp là quyền sử dụng diện tích 117m² thửa số 416 tờ bản đồ số 11 địa chỉ tại khu dân cư Trung Tâm, phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương cùng tài sản trên đất. Trường hợp nếu tiền bán tài sản còn thừa thì phải trả lại cho anh Đ, chị Y. Nếu trường hợp tiền bán tài sản còn thiếu thì anh Đức, chị Y phải trả tiếp phần còn thiếu đó.

3. Về chi phí tố tụng: Anh Đ, chị Y phải trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần bưu điện LV 3.000.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tài sản.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Đ, chị Dương Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 23.006.000 (*hai mươi ba triệu không trăm linh sáu nghìn không trăm*) đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện LV được hoàn trả lại 11.050.000 (*mười một triệu không trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0003858 ngày 8-6-2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh.

Báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Nguyệt